VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH XUÂN LỘC
Số:...474.../TB-VPĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Xuân Lộc, ngày 26 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v Niêm yết hồ sơ trích đo thửa đất do ông Trương Văn Hùng hiện đang sử dụng đất tại xã Xuân Định

Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Xuân Lộc ký hợp đồng đo đạc số: XĐ-21/HĐ-VPĐKĐĐ/2026 với *ông Trương Văn Hùng* thường trú tại: xã Xuân Định, thành phố Đồng Nai và đang sử dụng đất tại xã Xuân Định, thành phố Đồng Nai.

Ngày 16/1/2026 Kỹ thuật viên đã xuống thực địa đo hiện trạng thửa đất số 41 (711 cũ) tờ bản đồ số 106 (05 cũ xã Xuân Bảo cũ) theo yêu cầu của ông Trương Văn Hùng và lập bản mô tả ranh, mốc giới thửa đất để những người sử dụng đất có chung ranh giới thửa đất ký xác nhận vào bản mô tả. Tuy nhiên chủ sử dụng đất liền kề là ông Lê Hồng Quí, ông Trần Văn Trọng, ông Nguyễn Hoàng Minh, bà Trần Thị Bích Giang, ông Vũ Văn Phúc, ông Phù Dương Sáng, vắng mặt trong suốt thời gian đo đạc nên không ký vào bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất. Ranh giới ngoài hiện trạng giữa ông Trương Văn Hùng với ông Lê Hồng Quí, ông Trần Văn Trọng, ông Nguyễn Hoàng Minh, bà Trần Thị Bích Giang, ông Vũ Văn Phúc, ông Phù Dương Sáng là móng xây, lưới B40, hàng cây dâm bụt, cây gòn do ông Trương Văn Hùng xác Lộc trên bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất được thể hiện bởi cạnh 3-4= 37.08m, 4-5= 29.43m, 5-6= 6.07m, 6-7= 18.04m, 7-8= 11.99m, 8-9= 33.18m, 9-10= 3.79m, 10-11= 16.54m, 11-12= 26.16m, 12-13= 6.43m, 13-14= 2.6m, 14-15= 5.79m, 15-16= 17.16m, 16-17= 5.13m (chất liệu mốc 1,2,3,4,5,6,7,17 là cọc bê tông, 8,9,10,11,12,13,14,15,16,17 là gốc cây)

Căn cứ theo điểm C khoản 3 điều 13 thông tư số 26/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường:

"Trường hợp người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề vắng mặt trong suốt thời gian đo đạc hoặc người sử dụng đất liền kề có mặt nhưng không tham gia xác định ranh giới và ranh giới không có tranh chấp thì việc xác định ranh giới và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất do đơn vị đo đạc, các bên liên quan còn lại và người dẫn đạc thực hiện và ký xác nhận; đơn vị đo đạc chuyển bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã lập cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thông báo, công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và nhà văn hoá thôn (làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, tổ dân phố và điểm dân cư tương tự) nơi có đất. Sau 15 ngày kể từ ngày thông báo, niêm yết mà người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề không có mặt để ký xác nhận hoặc sau 10

ngày kể từ ngày người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề nhận được bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất mà không ký xác nhận, đồng thời không có văn bản thể hiện việc có tranh chấp ranh giới thửa đất thì đơn vị đo đạc cùng với Ủy ban nhân dân cấp xã lập biên bản về các trường hợp này và ghi rõ "vắng mặt" hoặc lý do cụ thể việc người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề không ký xác nhận trong bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất; ranh giới thửa đất được xác định theo bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã lập để đo đạc chi tiết."

Nay Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Xuân Lộc chuyển bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đến UBND **xã Xuân Định** thông báo niêm yết theo quy định. Sau khi kết thúc thời gian niêm yết, đề nghị UBND **xã Xuân Định** xác nhận tình trạng sử dụng đất của các chủ sử dụng đất liên quan để có cơ sở chỉnh lý bản đồ địa chính (nếu có) và ký phát hành bản vẽ đúng quy định.

Nơi nhận:
- UBND xã Xuân Định (Phối hợp);
- Lưu.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG T.P ĐỒNG NAI
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI CHI NHÁNH XUÂN LỘC
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Bùi Anh Tài

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG).....

Trong thời gian niêm yết thông báo từ ngày...../.....đến ...../.....năm 202....

.....

.....

.....

.....

TM UBND Xã (phường):.....

XD-21/2026

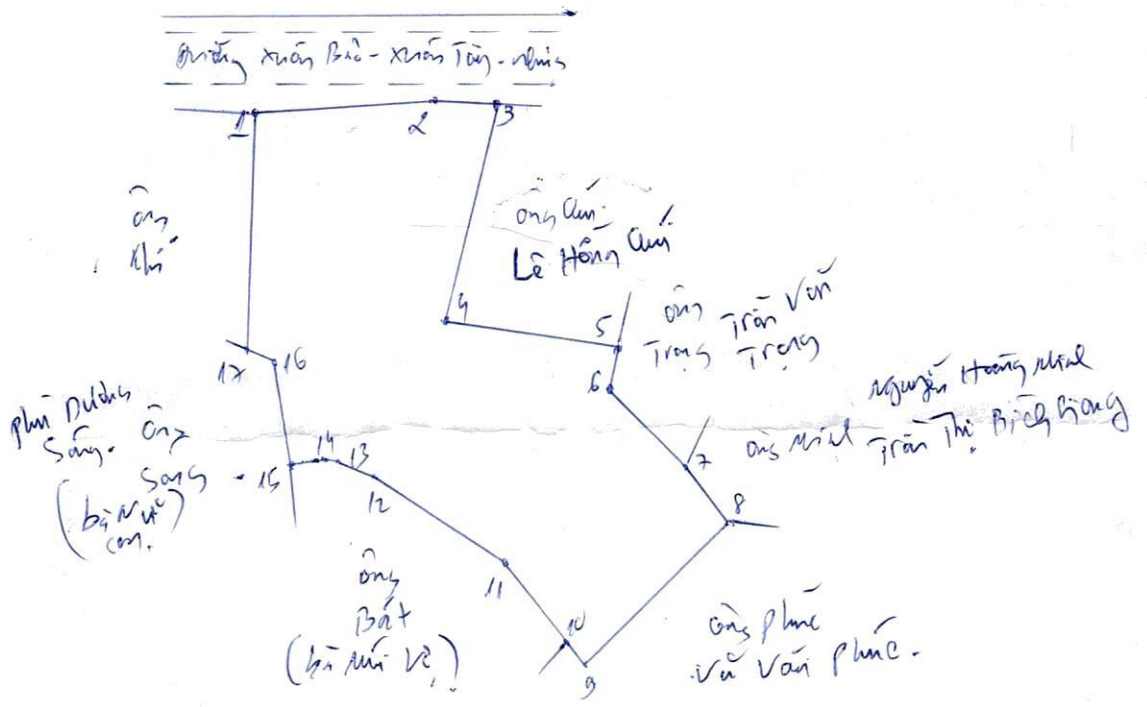
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 16 tháng 1 năm 2026, Tổ đo đạc thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - chi nhánh Xuân Lộc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) Trương Văn Hưng đang sử dụng đất tại thửa đất: 41 tờ bản đồ: 106 xã: Xuân Bắc. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT:

Từ điểm 1.. đến điểm 2, 3 nối là mép đường, mốc 1, 2, 3 là cọc bê tông

Từ điểm 3. đến điểm 4, 5, 6, 7, 8 nối là mương, rãnh, bờ ruộng, mốc 4, 5, 6, 7 là cọc bê tông

Từ điểm 8. đến điểm 9, 10 nối là hàng cây dọc bờ, mốc 8, 9, 10 là gốc cây

Từ điểm 10 đến điểm 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 nối là hàng cây bên cây dọc bờ, mốc 11, 12, 13, 14, 15, 16 là gốc cây

Từ điểm 17 đến điểm 1 nối là hàng xoài + bờ ruộng, mốc 17 là cọc bê tông

Từ điểm 1.. đến điểm 2 = 31,27 m, 2-3 = 9,39 m, 3-4 = 37,48 m, 4-5 = 10,43 m, 5-6 = 6,07 m

Từ điểm 6. đến điểm 7 = 18,04 m, 7-8 = 11,95 m, 8-9 = 33,18 m, 9-10 = 3,79 m, 10-11 = 16,56 m

Từ điểm 11. đến điểm 12 = 26,16 m, 12-13 = 6,43 m, 13-14 = 2,6 m, 14-15 = 5,75 m

Từ điểm 15 đến điểm 16 = 17,16 m, 16-17 = 5,13 m, 17-1 = 40,65 m

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Từ điểm ..... đến điểm .....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất : (1)

STT	Tên người sử dụng đất, (2) chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	Chủng. Hằng			
	X. Lý. SONG. KHI	KHI		
	X. Vàng. Sán. Mùi			
	X. Lý. Bùa. Nử			
	Phú. Chi. Cẩm			

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:

Loại sản xuất dùng cá thang đá nuôi thủy sản cấp bơm
bình thường, chiều dài cá thang đến nuôi BMC

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Hùng

Trương Văn Hùng

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đàm Văn Vàng

Đơn vị đo đạc (*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Thanh Lâm